TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2019/LĐ - ST
Ngày: 26/6/2019
V/v: Tranh chấp đòi tiền lương, bảo hiểm xã hội.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Thái Thục Hiền.

2. Bà Nguyễn Thị Năm.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Lâm Cao Sơn – Thư ký Tòa án.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 tham gia phiên tòa:*** Bà Dương Thị Thanh Nhàn - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 24 và 26 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8 xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 11/2017/TLST - LĐ ngày 16 tháng 6 năm 2017 "Tranh chấp đòi tiền lương, bảo hiểm xã hội" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2019/QĐXXST–LĐ ngày 28 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Hồ Tuấn L, sinh năm: 1968.

Địa chỉ: 22 Lô A Cư xá Nam Hải, Phường A, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)

2. Bị đơn: Công ty cổ phần bánh LB.

Địa chỉ: 50G Phú Định, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Lý Nguyễn Bá T, sinh năm 1975 theo văn bản ủy quyền ngày 02/4/2019.

(Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 11/5/2017 cùng các tài liệu chứng cứ và tại phiên tòa nguyên đơn ông Hồ Tuấn L trình bày: ông L ký hợp đồng lao động với công ty cổ phần bánh LB, hợp đồng lao động số 01 ngày 18/10/2012, loại hợp đồng xác định thời hạn 3 năm, kể từ ngày 01/4/2012 đến ngày 01/4/2015, chức

vụ là giám đốc công ty cổ phần bánh LB, tiền lương bằng bậc 1/2 bảng lương Giám đốc Doanh nghiệp hạng 3, hệ số lượng 5,32. Phụ cấp thêm để có tổng thu nhập tiền lương tháng số tiền là 24.000.000 đồng. Các chế độ nâng lương, thưởng, nghỉ ngơi, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, tham quan, du lịch.

Ngày 29/3/2012, công ty cổ phần bánh LB ban hành quyết định bổ nhiệm ông Hồ Tuấn L giữ chức vụ giám đốc công ty cổ phần bánh LB. Thực hiện đúng hợp đồng ông L làm việc cho công ty cổ phần bánh LB đến hết thời hạn hợp đồng.

Ngày 01/4/2015, ông L và công ty cổ phần bánh LB ký tiếp hợp đồng lao động: hợp đồng xác định thời hạn 3 năm, kể từ ngày 01/4/2015 đến ngày 01/4/2018. Chức vụ là giám đốc công ty cổ phần bánh LB, tiền lương bằng bậc 2/5 bảng lương giám đốc Doanh nghiệp hạng 3, hệ số lượng 5,65. Phụ cấp thêm để có tổng thu nhập tiền lương tháng số tiền là 28.000.000 đồng. Các chế độ nâng lương, thưởng, nghỉ ngơi, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, tham quan, du lịch.

Ngày 04/4/2014, hai bên ký bổ sung phụ lục hợp đồng lao động, với nội dung điều chỉnh tiền lương: hệ số 5,32 và phụ cấp thêm để có tổng thu nhập tiền lương tháng số tiền là 28.000.000 đồng. Thời gian thực hiện từ ngày 01/4/2014, các điều khoản khác hợp đồng số 01 ngày 18/10/2012 là không thay đổi và sau khi ký hợp đồng, ông L tiếp tục làm việc.

Ngày 02/01/2016, ông L làm đơn xin từ chức và gửi cho Công ty cổ phần bánh LB.

Ngày 06/4/2016, hội đồng quản trị công ty cổ phần bánh LB họp thông qua nội dung gồm: Đơn xin từ chức của ông L, việc bàn giao hồ sơ và công việc của ông L, liên quan việc chuyển nhượng cổ phiếu. Cùng ngày, hội đồng quản trị công ty cổ phần bánh LB ban hành quyết định số 01 ngày 06/4/2016, về việc thay đổi người đại diện pháp luật từ ông Hồ Tuấn L sang ông Trương Nguyễn Công Nhân.

Ngày 12/4/2016, ông L tiến hành bàn giao cho công ty, theo biên bản bàn giao ngày 12/4/2016 có nội dung bàn giao như sau: bàn giao dấu công ty, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, danh sách cán bộ công nhân viên, danh sách cán bộ phụ trách bàn giao, biên bản họp cán bộ công nhân viên về nội dung bàn giao các công việc. Thời hạn gian để bên nhận bàn giao rà soát hồ sơ và yêu cầu bên bàn giao bổ sung chậm nhất là ngày 15/5/2016. Kể từ ngày 12/4/2016 hội đồng quản trị và ban điều hành mới nhất trí cho ông L được phép không đến công ty và các chế độ ông L được hưởng không thay đổi.

Ngày 18/10/2016, công ty cổ phần bánh LB chuyển cho ông L số tiền trả lương tháng 4/2016 là 12.018.415 đồng, qua tài khoản cá nhân ông L. Đến ngày 21/11/2016 ông L đã chuyển trả lại toàn bộ số tiền này cho công ty cổ phần bánh LB, theo giấy sao kê Ngân Hàng TMCP Công Thương Việt Nam-VietinBank ngày 21/11/2016.

Ngày 28/10/2016, công ty cổ phần bánh LB giao cho ông L quyết định số 15 LBC/2016 ngày 25/8/2016 của tổng giám đốc công ty cổ phần bánh LB. Với nội dung ông Hồ Tuấn L được chấm dứt hợp đồng lao động kể từ ngày 16/5/2016, thì ông L không đồng ý với cách giải quyết. Để bảo đảm quyền lợi, ông L đã nhiều lần liên hệ với công ty yêu cầu giải quyết nhưng không nhận được phản hồi. Do không thỏa thuận được, ông L khởi kiện công ty cổ phần bánh LB yêu cầu như sau:

Buộc công ty cổ phần bánh LB thanh toán số tiền lương cho ông Hồ Tuấn L, tính từ ngày 01/4/2016 đến ngày 31/10/2016 (thời hạn 7 tháng), mỗi tháng ông L được hưởng lương số tiền 28.000.000 đồng. Cụ thể là: 28.000.000 đồng x 7 tháng = 196.000.000 đồng. Thanh toán một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Buộc công ty cổ phần bánh LB đóng bảo hiểm xã hội từ ngày 01/6/2016 đến ngày 31/10/2016 và hoàn trả lại sổ bảo hiểm xã hội số 0205333408 cho ông Hồ Tuấn L.

Bị đơn công ty cổ phần bánh LB, theo đơn phản tố ngày 07/2/2018 và tại phiên tòa có người đại diện theo ủy quyền ông Lý Nguyễn Bá T trình bày: ông L vào làm việc cho công ty cổ phần bánh LB, theo hợp đồng lao động số 01 ngày 18/10/2012, thời hạn hợp đồng kể từ ngày 01/4/2012 đến ngày 01/4/2016. Trong thời gian làm việc, ông L đã để xảy ra hàng loạt sai phạm gây thiệt hại cho Công ty cụ thể như sau:

Thứ nhất, trong quá trình quản lý điều hành công ty từ năm 2013 đến tháng 4/2016, ông L quản lý và điều hành yếu kém, đã gây ra khoản công nợ số tiền là 2.312.677.821 đồng và từ đó đến nay công ty cổ phần bánh LB vẫn chưa thu hồi được.

Thứ hai, ông L phải trả lãi suất trên số tiền của công ty cổ phần bánh LB, do ông L tạm ứng trước cho nhà cung cấp là công ty cổ phần sản xuất bao bì Trang Tín. Theo hợp đồng nguyên tắc số 11/HĐNT/CPTT-LB/2015, ngày 01/12/2015, phụ kiện hợp đồng số 01 giữa Công ty cổ phần bánh LB và công ty cổ phần sản xuất bao bì Trang Tín. Hàng hóa là túi bánh Doggy Man 120g (Coconut), túi bánh Doggy Man 120g (ngũ cốc), túi PET 12/PE 105. Tổng giá trị hợp đồng số tiền là 1.163.030.000 đồng. Mặc dù công ty chưa có nhu cầu sử dụng nhưng vào ngày 4/12/2015, ông L đã tự chuyển tiền tạm ứng trước số tiền 1.011.766.928 đồng cho Công ty cổ phần sản xuất bao bì Trang Tín toàn bộ số tiền theo hợp đồng. Đến ngày 15/4/2016, ban điều hành mới của công ty cổ phần bánh LB vào tiếp quản thì công ty cổ phần sản xuất bao bì Trang Tín ứng trả lại số tiền 1.011.766.928 đồng. Như vậy, thực tế hơn 4 tháng sử dụng từ ngày 4/12/2015 đến ngày 15/4/2016, công ty cổ phần bánh LB chỉ đặt lượng hàng rất nhỏ tương đương số tiền là 1.163.030.000 đồng - 1.011.766.928 đồng = 151.263.072 đồng. Do đó ông L phải thanh toán số tiền lãi của số tiền 1.011.766.928 đồng x 4,97% x 4 tháng = 18.185.194 đồng (tính từ ngày 4/12/2015 đến ngày 15/4/2016).

Thứ ba, ông L phải trả lãi suất trên số tiền của công ty cổ phần bột mì Bình An. Mặc dù kế hoạch sử dụng hàng tháng bột mì của Công ty rất nhỏ nhưng ông L luôn tạm ứng trước cho công ty cổ phần bột mì Bình An số tiền gấp nhiều lần so với số tiền lấy hàng thực tế.

Cụ thể: năm 2013, ông L tạm ứng trước số tiền 7.900.000.000 đồng, thực tế lấy hàng số tiền là 5.988.985.420 đồng, chênh lệch giữa tạm ứng và thực tế số tiền là 1.911.014.580 đồng. Cuối năm còn tạm ứng trước số tiền 2.351.407.615 đồng (theo báo cáo kiểm toán 2013).

Năm 2014: tạm ứng trước số tiền 5.000.000.000 đồng, thực tế lấy hàng số tiền 3.791.873.250 đồng, chênh lệch giữa tạm ứng và thực tế lấy hàng trong năm số tiền là 1.208.126.750 đồng. Cuối năm còn tạm ứng trước số tiền 3.559.534.365 đồng (theo báo cáo kiểm toán 2014).

Năm 2015 số tiền ứng trước còn lại trong năm 2014 là 3.559.534.365 đồng, theo báo cáo kiểm toán 2014, được chuyển sang năm 2015, thực tế lấy hàng số tiền 1.916.578.865 đồng. Cuối năm còn tạm ứng trước số tiền 1.916.578.865 đồng (theo báo cáo kiểm toán 2015).

Năm 2016 số tiền tạm ứng trước còn lại trong năm 2015 là 1.916.578.865 đồng, theo báo cáo kiểm toán 2015, được chuyển sang năm 2016, tính đến cuối tháng 4/2016, thực tế lấy hàng số tiền là 870.183.000 đồng, đồng thời nhà cung cấp đã trả lại tiền tạm ứng trước số tiền là 620.000.000 đồng.

Như vậy số tiền lãi ông L phải trả lại cho công ty:

Năm 2013 chênh lệch giữa tạm ứng và tiền hàng số tiền 2.351.407.615 đồng x 9,24% = 217.270.064 đồng.

Năm 2014 chênh lệch giữa tạm ứng và tiền hàng số tiền 3.559.534.365 đồng x 6,91% = 245.963.825 đồng.

Năm 2015 chênh lệch giữa tạm ứng và tiền hàng số tiền 1.916.578.865 đồng x 5,23% = 100.237.075 đồng.

Tháng 01/2016 đến tháng 4/2016 số tiền nhà cung cấp trả lại 620.000.000 đồng x 4,97% = 10.271.333 đồng. Tổng cộng 217.270.064 đồng + 245.963.825 đồng + 100.237.075 đồng + 10.271.333 đồng = 573.742.296 đồng.

Thứ tư, ông L phải chịu phạt 10%, theo hợp đồng lao động đã thỏa thuận do năng lực quản lý và điều hành yếu kém, dẫn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty bị thua lỗ.Căn cứ vào khoản 1 Điều 3 Hợp đồng lao động ngày 01/4/2015 giữa công ty cổ phần bánh LB với ông Hồ Tuấn L, quy định "Trường hợp ngược lại: nếu không đạt chỉ tiêu lợi nhuận theo kế hoạch hàng năm đã được đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua, giám đốc phải chịu phạt 10% tổng tiền lương của Giám đốc".

Theo báo cáo tài chính 2015, công ty thua lỗ số tiền 696.407.997 đồng. Thu nhập của ông L trong năm 2015, số tiền 384.763.289 đồng. Như vậy, ông L phải chịu phạt 10% trên tổng thu nhập của năm 2015 là tương đương số tiền 38.476.329 đồng.

Từ những phân tích trên, công ty cổ phần bánh LB đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu phản tố. Buộc ông Hồ Tuấn L phải thanh toán cho công ty cổ phần bánh LB số tiền công nợ 2.312.677.821 đồng + 18.185.194 đồng + 573.742.296 đồng + 38.476.329 đồng = 2.943.081.640 đồng. Thanh toán một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đề nghị bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký là đúng quy định của pháp luật, việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án không có gì sai phạm. Về nội dung vụ án là có căn cứ pháp luật chấp nhận yêu cầu nguyên đơn. Đối với yêu cầu phản tố của bị đơn là không có căn cứ xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Đây là vụ án tranh chấp đòi tiền lương, bảo hiểm xã hội, trong đó bị đơn cư trú tại Quận 8. Vì vậy, vụ tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 8 theo quy định tại Điều 32, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về các yêu cầu và trách nhiệm của đương sự:

Căn cứ vào chứng cứ, lời trình bày của đương sự có đủ cơ sở xác định ông Hồ Tuấn L và Công ty cổ phần bánh LB có ký hợp đồng lao đồng số 01 ngày 18/10/2012, loại hợp đồng xác định thời hạn 3 năm, kể từ ngày 01/4/2012 đến ngày 01/4/2015, chức vụ là giám đốc Công ty cổ phần bánh LB, tiền lương bằng bậc 1/2 bảng lương Giám đốc Doanh nghiệp hạng 3, hệ số lượng 5,32. Phụ cấp thêm để có tổng thu nhập tiền lương tháng là 24.000.000 đồng và các chế độ nâng lương, thưởng, nghỉ ngơi, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, tham quan, du lịch.

Ngày 29/3/2012, công ty cổ phần bánh LB ban hành quyết định bổ nhiệm ông Hồ Tuấn L giữ chức vụ giám đốc Công ty cổ phần bánh LB. Thực hiện đúng hợp đồng ông L làm việc cho Công ty cổ phần bánh LB đến hết thời hạn hợp đồng.

Ngày 01/4/2015, ông L và công ty cổ phần bánh LB ký tiếp hợp đồng lao động, hợp đồng xác định thời hạn 3 năm, kể từ ngày 01/4/2015 đến ngày 01/4/2018, chức vụ là giám đốc công ty cổ phần bánh LB, tiền lương bằng bậc 2/5 bảng lương giám đốc Doanh nghiệp hạng 3, hệ số lượng 5,65 và phụ cấp thêm để có tổng thu nhập tiền lương tháng là 28.000.000 đồng và các chế độ

nâng lương, thưởng, nghỉ ngơi, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, tham quan, du lịch.

Ngày 04/4/2014, hai bên ký bổ sung phụ lục hợp đồng lao động, với nội dung điều chỉnh tiền lương: hệ số 5,32 và phụ cấp thêm để có tổng thu nhập tiền lương tháng là 28.000.000 đồng. Thời gian thực hiện từ ngày 01/4/2014, các điều khoản khác hợp đồng số 01 ngày 18/10/2012 là không thay đổi và sau khi ký hợp đồng ông L tiếp tục làm việc cho Công ty.

Ngày 02/01/2016, ông L làm đơn xin từ chức và gửi cho công ty cổ phần bánh LB.

Ngày 06/4/2016, hội đồng quản trị Công ty cổ phần bánh LB họp thông qua nội dung gồm: Đơn xin từ chức của ông L, việc bàn giao hồ sơ và công việc của ông L và liên quan việc chuyển nhượng cổ phiếu. Cùng ngày, hội đồng quản trị công ty cổ phần bánh LB ban hành quyết định số 01 ngày 06/4/2016, về việc thay đổi người đại diện pháp luật từ ông Hồ Tuấn L sang ông Trương Nguyễn Công Nhân.

Ngày 12/4/2016, ông L tiến hành bàn giao cho công ty, theo biên bản bàn giao ngày 12/4/2016 và có nội dung bàn giao như sau: bàn giao dấu Công ty, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, danh sách cán bộ công nhân viên, danh sách cán bộ phụ trách bàn giao, biên bản họp cán bộ công nhân viên về nội dung bàn giao các công việc. Thời hạn gian để bên nhận bàn giao rà soát hồ sơ và yêu cầu bên bàn giao bổ sung chậm nhất là ngày 15/5/2016 và kể từ ngày 12/4/2016 hội đồng quản trị và ban điều hành mới nhất trí cho ông L được phép không đến công ty và các chế độ ông L được hưởng không thay đổi.

Ngày 18/10/2016, công ty cổ phần bánh LB chuyển cho ông L số tiền trả lương tháng 4/2016 là 12.018.415 đồng, qua tài khoản cá nhân ông L. Đến ngày 21/11/2016 ông L đã chuyển trả lại toàn bộ số tiền này cho Công ty cổ phần bánh LB, theo giấy sao kê Ngân Hàng TMCP Công Thương Việt Nam-VietinBank ngày 21/11/2016.

Ngày 28/10/2016, công ty cổ phần bánh LB giao cho ông L quyết định số 15 LBC/2016 ngày 25/8/2016 của Tổng giám đốc công ty cổ phần bánh LB, với nội dung ông Hồ Tuấn L được chấm dứt hợp đồng lao động kể từ ngày 16/5/2016, thì những tình tiết trên được xác định là có thật.

Xét đơn xin từ chức ngày 02/01/2016 của ông L, thì ngày 06/4/2016 hội đồng quản trị công ty cổ phần bánh LB họp thông qua nội dung gồm: Đơn xin từ chức của ông L, việc bàn giao hồ sơ, công việc của ông L và liên quan việc chuyển nhượng cổ phiếu. Cùng ngày hội đồng quản trị Công ty cổ phần bánh LB ban hành quyết định số 01 ngày 06/4/2016, về việc thay đổi người đại diện pháp luật từ ông Hồ Tuấn L sang ông Trương Nguyễn Công Nhân. Ngày 12/4/2016 ông L tiến hành bàn giao công việc cho Công ty. Thời hạn gian để bên nhận bàn giao rà soát hồ sơ và yêu cầu bên bàn giao bổ sung chậm nhất là ngày 15/5/2016. Kể từ ngày 12/4/2016 hội đồng quản trị và ban điều hành mới nhất trí

cho ông L được phép không đến Công ty và các chế độ ông L được hưởng không thay đổi.

Ngày 28/10/2016, công ty cổ phần bánh LB giao cho ông L quyết định số 15 LBC/2016 ngày 25/8/2016 của tổng giám đốc công ty cổ phần bánh LB. Có nội dung ông Hồ Tuấn L được chấm dứt hợp đồng lao động kể từ ngày 16/5/2016. Với lý do căn cứ vào đơn xin nghỉ việc của ông L nhưng thực tế ông L chỉ có đơn xin từ chức và không có đơn xin nghỉ việc. Ngoài ra, công ty ban hành Quyết định số 15 LBC/2016 ngày 25/8/2016 nhưng đến ngày 28/10/2016 công ty tiến hành giao quyết định cho ông L là không đúng theo quy định. Từ những phân tích trên, hội đồng xét xử nhận thấy Công ty cổ phần bánh LB đã chấm dứt hợp đồng lao động với ông L thuộc trường hợp đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật được quy định tại các Điều 15, Điều 22, Điều 36, Điều 38, Điều 39, Điều 41 Bộ luật lao động năm 2012.

Và theo khoản 1 Điều 42 quy định khi người sử sụng lao động đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật "Phải nhận người lao động trở lại làm việc theo hợp đồng lao động đã giao kết và phải trả tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trong những ngày người lao động không được làm việc cộng với ít nhất 02 tháng tiền lương theo hợp đồng lao động" và khoản 2 Điều 42 quy định "Trường hợp người lao động không muốn tiếp tục làm việc, thì ngoài khoản tiền bồi thường quy định tại khoản 1 Điều 42 thì người sử dụng lao động phải trả trợ cấp thôi việc theo quy định tại điều 48 Bộ luật lao động năm 2012".

Tại phiên tòa ông L không đồng ý trở lại làm việc cho công ty cổ phần bánh LB và không yêu cầu cộng 2 tháng tiền lương và trợ cấp thôi việc nên hội đồng xét xử không xét.

Xét đề nghị ông Hồ Tuấn L yêu cầu công ty cổ phần bánh LB thanh toán số tiền lương cho ông Hồ Tuấn L, tính từ ngày 01/4/2016 đến ngày 31/10/2016 (thời hạn 7 tháng), mỗi tháng ông L được hưởng lương 28.000.000 đồng. Cụ thể là: 28.000.000 đồng x 7 tháng = 196.000.000 đồng, thì như phân tích trên lời trình này có căn cứ chấp nhận.

Căn cứ lời thừa nhận tại phiên tòa giữa ông L và công ty cổ phần bánh LB thống nhất quá trình công ty đã đóng bảo hiểm xã hội cho ông Hồ Tuấn L như sau: Ông Hồ Tuấn L, sinh năm 1968 có quá trình đóng bảo hiểm xã hội từ tháng 04/2012 đến ngày 16/5/2016 tại công ty cổ phần bánh LB. Riêng thời gian tham gia đóng bảo hiểm xã hội từ ngày 01/6/2016 đến ngày 31/10/2016 hai bên không thống nhất.

Xét đề nghị ông L yêu cầu công ty cổ phần bánh LB đóng bảo hiểm xã hội từ ngày 01/6/2016 đến ngày 31/10/2016 và hoàn trả lại sổ bảo hiểm xã hội số 0205333408 cho ông Hồ Tuấn L thì như phân tích trên đã xác định ông Hồ Tuấn L có quá trình làm việc và tham gia đóng bảo hiểm xã hội từ tháng 04/2012 đến ngày 16/5/2016 tại công ty cổ phần bánh LB. Hợp đồng lao động được ký kết giữa hai bên từ ngày 01/4/2015 đến ngày 01/4/2018 nhưng ngày 25/8/2016 công

ty cổ phần bánh LB ban hành quyết định số 15/2016/LBC về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông L. Ngày 28/10/2016, công ty tiến hành giao quyết định số 15 LBC/2016 cho ông L thì như đã phân tích trên việc chấm dứt hợp đồng lao động này không đúng quy định về pháp luật lao động. Theo khoản 5 Điều 21 Luật bảo hiểm xã hội năm 2014 quy định: Người sử dụng lao động phải phối hợp với cơ quan bảo hiểm xã hội trả sổ bảo hiểm xã hội cho người lao động xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội khi người lao động khi chấm dứt hợp đồng lao động. Khoản 3 Điều 47 Bộ luật lao động năm 2012 quy định: Trách nhiệm của người sử dụng lao động khi chấm dứt hợp đồng lao động thì người sử dụng lao động có trách nhiệm hoàn thành thủ tục xác nhận và trả lại sổ bảo hiểm xã hội và những giấy tờ khác mà người sử dụng lao động đã giữ lại của người lao động. Đối chiếu với những quy định trên thì Công ty cổ phần bánh LB không chốt thời gian đóng bảo hiểm xã hội và không tiến hành trả sổ bảo hiểm xã hội cho ông L kể từ khi chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông L là không đúng quy định pháp luật. Do đó, đề nghị ông L yêu cầu công ty cổ phần bánh LB có trách nhiệm đóng bảo hiểm xã hội ngày 01/6/2016 đến ngày 31/10/2016 và hoàn trả lại sổ bảo hiểm xã hội số 0205333408 cho ông L là có căn cứ chấp nhận.

Xét ý kiến bị đơn công ty cổ phần bánh LB, theo đơn phản tố ngày 07/2/2018 và tại phiên tòa có người đại diện theo ủy quyền ông Lý Nguyễn Bá T trình bày: ông L vào làm việc cho công ty cổ phần bánh LB, theo hợp đồng lao động số 01 ngày 18/10/2012, thời hạn hợp đồng kể từ ngày 01/4/2012 đến ngày 01/4/2016, thì trong thời gian làm việc, ông L đã để xảy ra hàng loạt sai phạm gây thiệt hại cho công ty cụ thể như sau:

Thứ nhất trong quá trình quản lý điều hành công ty từ năm 2013 đến tháng 4/2016, ông L quản lý và điều hành yếu kém, đã gây ra khoản công nợ số tiền là 2.312.677.821 đồng và từ đó đến nay Công ty cổ phần bánh LB vẫn chưa thu hồi được.

Thứ hai, ông L phải trả lãi suất trên số tiền của Công ty cổ phần bánh LB, do ông L tạm ứng trước cho nhà cung cấp là Công ty cổ phần sản xuất bao bì Trang Tín. Theo hợp đồng nguyên tắc số 11/HĐNT/CPTT-LB/2015, ngày 01/12/2015 và phụ kiện hợp đồng số 01 giữa Công ty cổ phần bánh LB và Công ty cổ phần sản xuất bao bì Trang Tín. Hàng hóa là túi bánh Doggy Man 120g (Coconut), túi bánh Doggy Man 120g (ngũ cốc), túi PET 12/PE 105. Tổng giá trị hợp đồng số tiền là 1.163.030.000 đồng. Mặc dù công ty chưa có nhu cầu sử dụng nhưng vào ngày 4/12/2015, ông L đã tự chuyển tiền tạm ứng trước số tiền 1.011.766.928 đồng cho công ty cổ phần sản xuất bao bì Trang Tín toàn bộ số tiền theo hợp đồng. Đến ngày 15/4/2016, ban điều hành mới của Công ty cổ phần bánh LB vào tiếp quản thì công ty cổ phần sản xuất bao bì Trang Tín ứng trả lại số tiền 1.011.766.928 đồng. Như vậy, thực tế hơn 4 tháng sử dụng từ ngày 4/12/2015 đến ngày 15/4/2016, công ty cổ phần bánh LB chỉ đặt lượng hàng rất nhỏ tương đương số tiền là 1.163.030.000 đồng - 1.011.766.928 đồng = 151.263.072 đồng. Do đó, ông L phải thanh toán số tiền lãi của số tiền

1.011.766.928 đồng x 4,97% x 4 tháng = 18.185.194 đồng (tính từ ngày 4/12/2015 đến ngày 15/4/2016).

Thứ ba, ông L phải trả lãi suất trên số tiền của công ty cổ phần bột mì Bình An. Mặc dù kế hoạch sử dụng hàng tháng bột mì của công ty rất nhỏ nhưng ông L luôn tạm ứng trước cho công ty cổ phần bột mì Bình An số tiền gấp nhiều lần so với số tiền lấy hàng thực tế.

Cụ thể: năm 2013, ông L tạm ứng trước số tiền 7.900.000.000 đồng, thực tế lấy hàng số tiền là 5.988.985.420 đồng, chênh lệch giữa tạm ứng và thực tế số tiền là 1.911.014.580 đồng. Cuối năm còn tạm ứng trước số tiền 2.351.407.615 đồng (theo báo cáo kiểm toán 2013).

Năm 2014 tạm ứng trước số tiền 5.000.000.000 đồng, thực tế lấy hàng số tiền 3.791.873.250 đồng, chênh lệch giữa tạm ứng và thực tế lấy hàng trong năm số tiền là 1.208.126.750 đồng. Cuối năm còn tạm ứng trước số tiền 3.559.534.365 đồng (theo báo cáo kiểm toán 2014).

Năm 2015 số tiền ứng trước còn lại trong năm 2014 là 3.559.534.365 đồng, theo báo cáo kiểm toán 2014, được chuyển sang năm 2015, thực tế lấy hàng số tiền 1.916.578.865 đồng.Cuối năm còn tạm ứng trước số tiền 1.916.578.865 đồng (theo báo cáo kiểm toán 2015).

Năm 2016 số tiền tạm ứng trước còn lại trong năm 2015 là 1.916.578.865 đồng, theo báo cáo kiểm toán 2015, được chuyển sang năm 2016, tính đến cuối tháng 4/2016, thực tế lấy hàng số tiền là 870.183.000 đồng, đồng thời nhà cung cấp đã trả lại tiền tạm ứng trước số tiền là 620.000.000 đồng.

Như vậy số tiền lãi ông L phải trả lại cho Công ty:

Năm 2013 chênh lệch giữa tạm ứng và tiền hàng số tiền 2.351.407.615 đồng x 9,24% = 217.270.064 đồng.

Năm 2014 chênh lệch giữa tạm ứng và tiền hàng số tiền 3.559.534.365 đồng x 6,91% = 245.963.825 đồng.

Năm 2015 chênh lệch giữa tạm ứng và tiền hàng số tiền 1.916.578.865 đồng x 5,23% = 100.237.075 đồng.

Tháng 01/2016 đến tháng 4/2016 số tiền nhà cung cấp trả lại 620.000.000 đồng x 4,97% = 10.271.333 đồng. Tổng cộng 217.270.064 đồng + 245.963.825 đồng + 100.237.075 đồng + 10.271.333 đồng = 573.742.296 đồng.

Thứ tư, ông L phải chịu phạt 10%, theo hợp đồng lao động đã thỏa thuận do năng lực quản lý và điều hành yếu kém, dẫn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty bị thua lỗ. Căn cứ vào khoản 1 Điều 3 Hợp đồng lao động ngày 01/4/2015 giữa công ty cổ phần bánh LB với ông Hồ Tuấn L, quy định "Trường hợp ngược lại: nếu không đạt chỉ tiêu lợi nhuận theo kế hoạch hàng năm đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua, Giám đốc phải chịu phạt 10% tổng tiền lương của Giám đốc".

Theo báo cáo tài chính 2015, công ty thua lỗ số tiền 696.407.997 đồng. Thu nhập của ông L trong năm 2015, số tiền 384.763.289 đồng. Như vậy, ông L phải

chịu phạt 10% trên tổng thu nhập của năm 2015 là tương đương số tiền 38.476.329 đồng.

Từ những phân tích trên, công ty cổ phần bánh LB đề nghị chấp nhận yêu cầu phản tố. Buộc ông Hồ Tuấn L phải thanh toán cho Công ty Cổ phần bánh LB số tiền công nợ 2.312.677.821 đồng + 18.185.194 đồng + 573.742.296 đồng + 38.476.329 đồng = 2.943.081.640 đồng. Thanh toán một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật, thì như đã phân tích lời trình bày của phía bị đơn từ khi có đơn phản tố cho đến tại phiên tòa vẫn không đưa ra chứng cứ gì chứng minh cho các yêu cầu trên. Công ty không đưa ra được chứng từ hoặc quy định hay điều lệ nào của công ty xác định ông L phải có trách nhiệm trả số tiền công nợ, tiền lãi, tiền phạt 10% đối với công ty. Công ty không đưa ra được chứng cứ đánh giá hoạt động kinh doanh hàng năm của công ty. Tại phiên tòa phía nguyên đơn không thừa nhận lời trình bày của bị đơn nên hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét.

Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn phía bị đơn đề nghị bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện, thì như phân tích trên lời trình bày này không có căn cứ xem xét.

[3] Về án phí lao động sơ thẩm: ông Hồ Tuấn L được miễn án phí.

Công ty cổ phần bánh LB phải chịu án phí trên số tiền thanh toán cho nguyên đơn và án phí đối với yêu cầu phản tố không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 32, Điều 35, Điều 177, Điều 179, Điều 227, Điều 266, Điều 271, Điều 273, của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ các 15, Điều 22, Điều 36, Điều 38, Điều 39, Điều 41 Điều 42, Điều 47 của Bộ luật Lao động năm 2012.

- Căn cứ khoản 5 Điều 21 Luật bảo hiểm xã hội năm 2014.

- Căn cứ Luật thi hành án dân sự;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội có hiệu lực ngày vào ngày 01/01/2017.

Tuyên xử **:**

Chấp nhận yêu cầu của ông Hồ Tuấn L.

Buộc công ty cổ phần bánh LB có trách nhiệm thanh toán cho ông Hồ Tuấn L số tiền 196.000.000 đồng (Một trăm chín mươi sáu triệu). Thanh toán một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Buộc công ty cổ phần bánh LB có trách nhiệm đóng bảo hiểm xã hội từ ngày 01/6/2016 đến ngày 31/10/2016 và hoàn trả lại sổ bảo hiểm xã hội số 0205333408 cho ông Hồ Tuấn L.

Không chấp nhận yêu cầu phản tố của công ty cổ phần bánh LB yêu cầu ông Hồ Tuấn L thanh toán cho công ty cổ phần bánh LB số tiền 2.943.081.640 đồng (Hai tỷ chín trăm bốn mươi ba triệu không trăm tám mươi mốt nghìn sáu trăm bốn mươi).

Án phí lao động sơ thẩm :

Ông Hồ Tuấn L được miễn án phí lao động sơ thẩm.

Công ty cổ phần bánh LB phải chịu án phí sơ thẩm đối với số tiền mà Tòa án chấp nhận yêu cầu nguyên đơn, số tiền án phí phải chịu là: 5.880.000 đồng. Công ty cổ phần bánh LB còn phải chịu án phí sơ thẩm đối với yêu cầu phản tố không được chấp nhận, số tiền án phí phải chịu là: 44.943.081 đồng.

Tổng cộng số tiền án phí sơ thẩm công ty cổ phần bánh LB phải chịu là 50.823.081 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng phí đã nộp 22.471.501 đồng, theo biên lai số 0014424 ngày 23/3/2018. Công ty cổ phần bánh LB còn phải nộp thêm số tiền án phí là 28.351.580 đồng, nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày Toà tuyên án. Đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được tống đạt hoặc được niêm yết hợp lệ tại nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Q8;
- Chi cục THADS Q8;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Phúc